

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
QUÝ 01 NĂM 2010

Đơn vị tính : VNĐ

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	QUÝ 1		LŨY KẾ TỪ ĐẦU NĂM ĐẾN CUỐI QUÝ NÀY	
			Năm nay	Năm trước	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.25	103.130.490.621	98.564.022.400	103.130.490.621	98.564.022.400
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02			6.199.014.000		6.199.014.000
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10		103.130.490.621	92.365.008.400	103.130.490.621	92.365.008.400
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.28	84.055.734.191	75.649.559.233	84.055.734.191	75.649.559.233
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20		19.074.756.430	16.715.449.167	19.074.756.430	16.715.449.167
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.29	5.223.831.204	6.550.406.518	5.223.831.204	6.550.406.518
7. Chi phí tài chính	22	VI.30	601.460.206	3.623.639.754	601.460.206	3.623.639.754
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		107.711.217	55.120.833	107.711.217	55.120.833
8. Chi phí bán hàng	24		7.195.618.133	9.063.746.549	7.195.618.133	9.063.746.549
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		2.887.449.060	2.169.416.124	2.887.449.060	2.169.416.124
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh [30=20+(21-22)-(24+25)]	30		13.614.060.235	8.409.053.258	13.614.060.235	8.409.053.258
11. Thu nhập khác	31		104.045.533	362.425.717	104.045.533	362.425.717
12. Chi phí khác	32		16.154.775	28.821.124	16.154.775	28.821.124
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40		87.890.758	333.604.593	87.890.758	333.604.593
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50		13.701.950.993	8.742.657.851	13.701.950.993	8.742.657.851
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.31	1.879.265.439	655.699.339	1.879.265.439	655.699.339
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	VI.32				
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	60		11.822.685.554	8.086.958.512	11.822.685.554	8.086.958.512
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (*)	70		1.043	998	1.043	998

TP. Cần Thơ, ngày 10 tháng 04 năm 2010



Nguyễn Hoàng Anh
Người lập biểu



Trần Thị Bé Năm
Kế toán trưởng



Lương Hoàng Mạnh
Giám đốc